

Bản án số: 63/2017/HSST

Ngày: 28-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Ông Nguyễn Thế Hanh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28-7-2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 14-7-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2017/HSST-QĐ ngày 17-7-2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN K, sinh năm 1954 tại thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị X; tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-6-2017, chuyển tạm giam từ ngày 22-6-2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Y, sinh năm 1973. Vắng mặt.

Trú tại: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại

phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy (chất Hêrôin), sáng ngày 19-6-2017, Nguyễn Văn K đi xe buýt từ nhà ở thôn L, xã H, huyện T đến khu vực đường tàu, địa phận quận Q, thành phố Hải Phòng, mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, K mua được 04 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc kẻ đỏ đựng Hêrôin với giá 400.000đ của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi. K đem số ma túy mua được về nhà sử dụng hết 01 đoạn (bằng hình thức hít). Khoảng 17 giờ cùng ngày, K đang ở nhà thì nhận được điện thoại của người đàn ông giới thiệu tên Bùi Quang H – sinh năm 1967 ở xã S, huyện T hỏi mua ma túy với giá 200.000đ, K đồng ý và bảo H tới khu vực đường liên xã H đi xã S, địa phận thôn L, xã H, huyện T chờ. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, tại khu vực đường thôn L, xã H, huyện T, bị cáo K đang bán trái phép cho H 02 đoạn ống nhựa đựng Hêrôin với giá 200.000đ, khi K đang giao ma túy và nhận tiền thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện Thanh Hà kết hợp với Công an xã Thanh Khê phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo ngực H đang mặc 02 đoạn ống nhựa đựng Hêrôin, thu giữ trong túi áo ngực K đang mặc 01 đoạn ống nhựa đựng Hêrôin; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đen (gắn sim số 0975485136) và số tiền 200.000đ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn K ở thôn L, xã H, huyện T thu giữ: Tại ngăn tủ phòng chứa đồ 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh có nắp nhựa màu xanh được đục 01 lỗ, gắn ống thủy tinh, bình gắn ống nút bằng nhựa, đế bình gắn xóp hình tròn màu trắng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn K khai nhận cất giấu trái phép 0,125 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng và bán, khi đang bán trái phép 0,070 gam Hêrôin cho Bùi Quang H thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 202/KLGD ngày 21-6-2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ghi thu của Bùi Quang H gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 0,070 gam, là Hêrôin. Chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19-7-2013 của Chính phủ; Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn K gửi đến giám định có trọng lượng là 0,055 gam, là Hêrôin. Chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19-7-2013 của Chính phủ. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 13-7-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Nguyễn Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p, s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19-6-2017. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL (gắn sim số 0975485136); 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh có nắp nhựa màu xanh được đục 1 lỗ gắn ống thủy tinh, bình gắn ống mút bằng nhựa, đế bình gắn xóp hình tròn màu trắng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 19-6-2017, tại khu vực đường liên xã H đi xã S, thuộc địa phận thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn K cất giấu trái phép 0,125 gam Hêrôin, mục đích để bán và sử dụng, khi đang bán trái phép 0,070 gam Hêrôin cho Bùi Quang H với giá 200.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Hêrôin là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý cất giấu trái phép để bán kiếm lời nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mẹ đẻ bị cáo K được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng quy định của điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định trách nhiệm hình sự cho bị cáo sẽ có lợi cho bị cáo. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên không phải xem xét xử lý. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL (gắn sim số 0975485136) là điện thoại bị cáo sử dụng để bán ma túy, xác định là phương tiện phạm tội, điện thoại đã cũ không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh có nắp nhựa màu xanh được đục 1 lỗ gắn ống thủy tinh, bình gắn ống nút bằng nhựa, đế bình gắn xốp hình tròn màu trắng không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy; số tiền 200.000đ là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Đối với người bán ma túy cho K, do không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý. Bùi Quang H bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan điều tra, đã tiến hành xác minh tại UBND xã S, huyện T, tỉnh Hải Dương nhưng không xác định được người có tên là H như đã khai nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p, s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19-6-2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL (gắn sim số 0975485136); 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh có nắp nhựa màu xanh được đục 1 lỗ gắn ống thủy tinh, bình gắn ống nút bằng nhựa, đế bình gắn xóp hình tròn màu trắng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh